

Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ

*Tân Hồng, ngày 24 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1986.

Bị đơn: Lê Văn T, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã T T B, huyện T H, tỉnh Đ T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc G và anh Lê Văn T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc G và anh Lê Văn T đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc G được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lê Thị Ngọc Tr, sinh ngày 18-5-2008 và Lê Thị Ngọc D, sinh ngày 14-4-2013 (hiện cháu Tr và cháu D đang sống chung với

chị G và cũng có nguyện vọng là được sống chung với chị G). Anh Lê Văn T được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh T không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng: Không có yêu cầu, cũng không tự nguyện cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thống nhất thỏa thuận:

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc G đồng ý nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (gồm 75.000 đồng là tiền chị G đồng ý nộp và 75.000 đồng là tiền chị G tự nguyện nộp thay cho anh T), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002717 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Vậy, chị Nguyễn Thị Ngọc G được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh Lê Văn T không phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các Đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CCTHADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã T T B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thùy Dung**